

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Quy định số 02-QĐ/TU ngày 31/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy định số 18-QĐ/TU ngày 09/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;
- Căn cứ Quy định số 06-QĐ/HU, ngày 26/4/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy Đơn Dương khoá XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý như sau:

A. TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

I. TIÊU CHUẨN CHUNG

1. Về chính trị tư tưởng

Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, lợi ích của quốc gia - dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng để bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước và phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị. Có tinh thần yêu nước sâu sắc; luôn đặt lợi ích của quốc gia - dân tộc, nhân dân trên lợi ích của ngành, địa phương, cơ quan và cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng.

2. Về đạo đức, lối sống

Có phẩm chất đạo đức tốt; sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị, bao dung; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Không tham vọng quyền lực, có nhiệt huyết và trách nhiệm cao với công việc; là trung tâm đoàn kết, gương mẫu về mọi mặt. Không tham nhũng, cơ hội, vụ lợi và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chỉ đạo chống tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, cửa quyền và lợi ích nhóm; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ trong công tác cán bộ.

3. Về trình độ

Tốt nghiệp đại học trở lên; lý luận chính trị trung cấp trở lên; quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên; trình độ ngoại ngữ, tin học phù hợp. Ở những nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, khuyến khích sử dụng tiếng dân tộc thiểu số của địa phương.

4. Về năng lực và uy tín

- Có năng lực cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, ở ngành, lĩnh vực, địa phương được giao phụ trách.

- Hiểu biết, kịp thời nắm bắt tình hình chung và nhất là về lĩnh vực, địa bàn, địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách. Kịp thời phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, vấn đề mới, vấn đề khó, hạn chế, yếu kém trong thực tiễn; chủ động đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi và lãnh đạo tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Năng động, sáng tạo, cần cù, chịu khó, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có quyết tâm chính trị cao, không ngại khó khăn, thách thức; nói đi đôi với làm; gắn bó mật thiết với nhân dân và vì nhân dân phục vụ. Là hạt nhân quy tụ, đoàn kết và phát huy sức mạnh tổng hợp của địa phương, cơ quan, đơn vị; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

5. Sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng. Đã kinh qua và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp dưới trực tiếp hoặc lĩnh vực phù hợp; có kinh nghiệm thực tiễn.

II. TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CỤ THỂ

1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

- Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn: Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức để tham gia thảo luận, đóng góp, hoạch định chủ trương,

chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Có năng lực tổ chức thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chiến lược phát triển của huyện trong giai đoạn mới ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công. Có năng lực dự báo, xử lý kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, bất ngờ và khả năng làm việc độc lập. Có năng lực lãnh đạo, quản lý; có hoài bão, khát vọng đổi mới vì nhân dân.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND cấp xã, thị trấn; trưởng, phó các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp huyện; trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp cấp huyện, trưởng, phó các cơ quan ngành dọc của Tỉnh đóng trên địa bàn huyện. Được quy hoạch chức danh Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện. Trường hợp Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện công tác trong cơ quan Công an, Quân đội thực hiện theo quy định của Ngành.

- Đối với cán bộ trẻ, cơ bản đáp ứng được tiêu chuẩn của Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện; qua thực tiễn công tác thể hiện năng lực, triển vọng về khả năng lãnh đạo, quản lý. Được quy hoạch chức danh Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện và lãnh đạo chủ chốt cấp huyện hoặc tương đương; lãnh đạo chủ chốt các phòng, ban, ngành chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, MTTQ và các đoàn thể cấp huyện (*do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định*).

2. Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch UBND, Phó chủ tịch HĐND, UBND: Thực hiện theo Quy định số 18-QĐ/TU ngày 09/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy

- Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, đồng thời có những phẩm chất, năng lực: Có trình độ lý luận chính trị cao cấp, kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng. Có kiến thức trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Có khả năng tham gia hoạch định chương trình, kế hoạch phát triển của huyện; cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh phó các ban đảng Huyện ủy, Phó Chủ tịch HĐND, UBND, trưởng các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện, bí thư đảng ủy các xã, thị trấn. Là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc được quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

- Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và tiêu chuẩn theo quy định của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực: Có hiểu biết toàn diện về công tác mặt trận; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội. Có kinh nghiệm và uy tín trong tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; có uy tín, ảnh hưởng trong đội ngũ trí thức, chức sắc tôn giáo.

- Đã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh phó trưởng các ban xây dựng đảng; trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp cấp huyện, trưởng các đoàn thể chính trị xã hội cấp huyện, bí thư đảng ủy các xã, thị trấn.

5. Phó trưởng các Cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy

- Có kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng; có kiến thức toàn diện về lĩnh vực được phân công phụ trách; tham mưu cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các xã, thị trấn.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh bí thư, chủ tịch HĐND, UBND cấp xã, thị trấn; trưởng các phòng, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận, đoàn thể cấp huyện; ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; được quy hoạch chức danh phó các ban Đảng Huyện ủy.

6. Cấp phó Mặt trận tổ quốc và trưởng, phó các đoàn thể cấp huyện

- Có hiểu biết toàn diện về công tác đoàn thể được phân công phụ trách; đại diện bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả lĩnh vực được phân công. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

- Đã qua thời gian kinh nghiệm công tác ít nhất là 03 năm (36 tháng) và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong cơ quan, đơn vị được phân công. Được quy hoạch chức danh trưởng, phó mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội cấp huyện.

7. Trưởng, phó và tương đương các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp cấp huyện

- Có trình độ và am hiểu về quản lý nhà nước; có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực công tác được phân công. Có năng lực cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để hoạch định phương hướng, nhiệm vụ phát triển ngành, lĩnh vực được phân công và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Có khả năng phối hợp với các cơ quan chức năng, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; không bị chi phối bởi lợi ích nhóm.

- Đã qua thời gian kinh nghiệm công tác ít nhất là 03 năm (36 tháng) và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong cơ quan, đơn vị được phân công. Được quy hoạch chức danh trưởng, phó các cơ quan đơn vị.

- Ngoài các tiêu chuẩn theo quy định này phải đảm bảo theo Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng “Ban hành quy định số lượng, tiêu chuẩn chức danh trưởng, phó phòng, ban, chi cục và tương đương trở xuống thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Lâm Đồng”.

8. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn, Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

- Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức để tham gia thảo luận, đóng góp, hoạch định chủ trương, chính sách và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Hiểu biết và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chiến lược phát triển của địa phương trong giai đoạn mới ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công. Có uy tín, năng lực, xử lý kịp thời, hiệu quả những tình huống đột xuất, bất ngờ ở cơ sở.

- Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các lĩnh vực được phân công, MTTQ, đoàn thể cấp xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn, bí thư các chi bộ trực thuộc; được quy hoạch chức danh đảng ủy viên.

9. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn, Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy

- Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực: Có trình độ lý luận chính trị và kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng; có kiến thức trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; công tác Mặt trận, đoàn thể; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; có khả năng tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển của địa phương; cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa đảng ủy, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác, đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh bí thư đảng ủy, chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn, cấp trưởng Mặt trận, đoàn thể xã, thị trấn; trưởng, phó và cấp trưởng các đoàn thể các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Là ủy viên ban chấp hành đảng bộ. Được quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy.

10. Bí thư đảng ủy xã, thị trấn, đảng ủy trực thuộc Huyện ủy

- Có năng lực, phẩm chất đạo đức, có uy tín, là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành, ban thường vụ và đảng bộ, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm. Có kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, nắm rõ tình hình chung của địa phương. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến địa phương. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào việc hoạch định chương trình, kế hoạch xây dựng, phát triển và lãnh đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả ở địa phương, đơn vị. Có khả năng chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với huyện những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp xã; Phó trưởng các ban đảng; trưởng, phó các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận, đoàn thể cấp huyện; ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Được quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Bí thư cấp ủy cấp xã, thị trấn hoặc chức danh tương đương.

- Trường hợp Bí thư cấp ủy kiêm chức danh Chủ tịch HĐND hoặc Chủ tịch UBND xã, thị trấn thì ngoài tiêu chuẩn của Bí thư cấp ủy còn phải đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh Chủ tịch HĐND hoặc Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

11. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, thị trấn

- Có trình độ, kiến thức về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, quy định của hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương; đồng thời chỉ đạo tổ chức giám sát thực hiện có hiệu quả. Có khả năng đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương. Có khả năng phối hợp, giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và nhân dân; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri; đại diện ý chí, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tổ chức, điều hành hoạt động của hội đồng nhân dân hiệu quả và đúng pháp luật.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt xã, thị trấn; Phó trưởng các ban đảng; trưởng, phó các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận, đoàn thể cấp huyện;

ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; được quy hoạch chức danh chủ tịch HĐND xã, thị trấn hoặc chức danh tương đương.

12. Phó bí thư, chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, của hội đồng nhân dân thành chương trình, kế hoạch của ủy ban nhân dân và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành công tác chuyên môn, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự xã hội tại địa phương; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt xã, thị trấn; Phó trưởng các ban đảng; trưởng, phó các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận, đoàn thể cấp huyện; ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Được quy hoạch chức danh phó bí thư, chủ tịch UBND xã, thị trấn hoặc chức danh tương đương.

13. Phó bí thư đảng ủy xã, thị trấn, đảng ủy trực thuộc Huyện ủy

- Có uy tín và là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy. Có trình độ lý luận chính trị, kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Có kiến thức trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh... Quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và có khả năng điều hành, phối hợp hài hòa, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn.

- Đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt xã, thị trấn; Phó trưởng, chuyên viên các ban Đảng, các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể huyện; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn và tương đương. Được quy hoạch chức danh phó bí thư đảng ủy xã, thị trấn hoặc chức danh tương đương.

14. Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, thị trấn

- Có kiến thức trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công; có năng lực tham mưu cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo tổ chức thực hiện, giám sát việc thực thi pháp luật có hiệu quả; có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp khắc phục; đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn; có năng lực điều hành các phiên họp Hội đồng nhân dân xã.

- Đã tham gia cấp ủy cấp xã; kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh chuyên môn ở xã, thị trấn; trưởng, phó Mặt trận, đoàn thể cấp xã; được quy hoạch chức danh phó chủ tịch HĐND xã, thị trấn.

15. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

- Có năng lực trong xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tham mưu kịp thời giải quyết những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến lĩnh vực phụ trách. Có kiến thức về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh địa phương và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công. Có năng lực tham mưu cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp khắc phục.

- Đã tham gia cấp ủy cấp xã; kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức danh chuyên môn ở xã, thị trấn; trưởng, phó Mặt trận, đoàn thể cấp xã; được quy hoạch chức danh phó chủ tịch UBND xã, thị trấn.

B. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ

I. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG; ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, TÁC PHONG, LỀ LỐI LÀM VIỆC; Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT

1. Chính trị tư tưởng

- Chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

- Có quan điểm, tư tưởng chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước khó khăn, thách thức.

- Đặt lợi ích quốc gia, dân tộc, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

- Tích cực nghiên cứu, tham gia đầy đủ việc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

2. Đạo đức, lối sống

- Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

- Không để người thân, quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

3. Tác phong, lề lối làm việc

- Nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, quyết đoán, đúng nguyên tắc.

- Có ý thức tôn trọng nhân dân, gần dân, hiểu dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.
- Có tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.
- Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.
- Thực hiện việc kê khai tài sản đầy đủ, trung thực và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.
- Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan.

II. NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

1. Tiêu chí chung

- Tích cực, chủ động và thực hiện tốt việc xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.
- Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị.
- Kịp thời, có hiệu quả trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm.
- Quan tâm chăm lo đầy đủ, kịp thời đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.
- Quan hệ, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.
- Xây dựng và thực hiện tốt chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2. Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

2.1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy.

- Tổ chức thực hiện kịp thời, có chất lượng các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao.
- Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra thường xuyên, kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Thẩm định, thẩm tra bảo đảm chất lượng các nghị quyết, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

2.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

- Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa kịp thời; chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra có hiệu quả các chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại ... theo ngành, lĩnh vực từ tỉnh đến cơ sở.

- Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; không gây phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử

- Chủ động, tích cực xây dựng, thẩm định, thẩm tra, cụ thể hóa có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

- Tham mưu kịp thời, có chất lượng để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề quan trọng.

- Thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát hoặc chức năng khác được giao theo luật định.

- Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc tổ chức tiếp xúc, giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri.

2.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Nắm chắc tình hình nhân dân và của các tổ chức trong hệ thống Mặt trận; chủ động tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp về thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; thường xuyên giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

2.5. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy lực lượng vũ trang

- Tham mưu trực tiếp hoặc phục vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, tích cực, chủ động góp phần xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, vững mạnh về chính trị, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong mọi tình huống.

- Tích cực, chủ động đấu tranh có hiệu quả làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; đẩy lùi và kiềm chế có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong phạm vi, chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.6. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Tòa án nhân dân

- Tổ chức hoạt động xét xử, thi hành án theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm chất lượng, tiến độ; không để xảy ra án oan, sai, bị hủy trong hoạt động xét xử.

- Kịp thời tổng kết có chất lượng công tác xét xử; chủ động tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; hướng dẫn, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp; quản lý, xây dựng ngành; tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân theo thẩm quyền.

2.7. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Viện kiểm sát nhân dân

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm chất lượng hoạt động công tố, truy tố đúng người, đúng tội, không để xảy ra oan, sai.

- Tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả công tác điều tra; tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp; quản lý xây dựng ngành; tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

- Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

2.8. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã, thị trấn và tương đương (Bí thư, phó bí thư; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã, thị trấn)

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị; nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, nghiên cứu, ban hành các nghị quyết, chương trình hành động, việc làm mới, sáng tạo, hiệu quả; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện chính sách thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực phục vụ cho sự phát triển của địa phương, đơn vị; thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền bảo đảm kịp thời, trách nhiệm, đúng quy định.

III. TIÊU CHÍ XẾP LOẠI, THẨM QUYỀN, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH VÀ THỜI HẠN ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

1. Khung tiêu chí xếp loại

Hàng năm, xếp loại cán bộ theo mức và tiêu chí sau:

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, 100% cán

bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

1.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành nhưng có tối đa 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc 1 trong 5 trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (theo quy định của Đảng) đánh giá là có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa.

- Có trên 50% các tiêu chí về chức trách, nhiệm vụ được đánh giá không hoàn thành.

- Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị có dưới 50% hoàn thành nhiệm vụ.

- Cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

2. Thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thời hạn đánh giá và xếp loại

2.1. Thẩm quyền nhận xét, đánh giá

Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

- Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.

- Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

- Tập thể lãnh đạo (đồng cấp) nhận xét, đánh giá.

- Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá, xếp loại:

+ Ban Thường vụ Huyện uỷ nhận xét, đánh giá, xếp loại kết quả công tác hàng năm và cả nhiệm kỳ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Trưởng, phó các ban xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội cấp huyện; bí thư các tổ chức cơ sở Đảng.

+ Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho UBND huyện đánh giá nhận xét trưởng, phó các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch, phó chủ tịch UBND các xã, thị trấn; HĐND huyện đánh giá nhận xét phó trưởng các ban HĐND huyện, Chủ tịch, phó chủ tịch HĐND các xã, thị trấn; ban thường vụ đảng ủy, thủ trưởng các cơ quan đơn vị nhận xét, đánh giá, xếp loại kết quả công tác hàng năm và cả nhiệm kỳ đối với các đồng chí còn lại đang công tác tại cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

- Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét kết quả xếp loại hàng năm đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; quyết định xếp loại lại đối với cán bộ thuộc diện quản lý khi lãnh đạo cơ quan, đơn vị được ủy quyền xếp loại cán bộ chưa chính xác.

2.2. Phương pháp đánh giá

- Tập thể, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của cán bộ theo hệ thống các tiêu chí đánh giá cán bộ.

- Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú theo quy định hiện hành.

- Căn cứ kết quả tổng hợp nhận xét, đánh giá, cấp ủy có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

2.3. Quy trình đánh giá

✧ Bước 1: Cán bộ tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại.

- Cán bộ viết kiểm điểm theo các nội dung tại mục I và mục II (tiêu chí chung và tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ), phần B nêu trên; tự nhận xét, đánh giá và nhận mức xếp loại.

- Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú theo quy định hiện hành.

✧ Bước 2: Nhận xét, đánh giá cán bộ:

- Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá.

- Tập thể lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị (đồng cấp) nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu xếp loại.

- Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

✧ Bước 3: Xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại cán bộ:

- Đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm tại Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy; Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu xếp loại hàng năm.

- Đối với các đồng chí cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý:

+ Tập thể lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị lập hồ sơ (gồm các tài liệu nêu dưới đây, trừ bản nhận xét, đánh giá của cấp trên trực tiếp) báo cáo kết quả nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

+ Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp hồ sơ; thẩm định quy trình, thủ tục nhận xét, đánh giá và xếp loại cán bộ của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Tập hợp ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác, nơi cư trú và kết quả lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) theo quy định làm kênh tham khảo; đề xuất nội dung nhận xét, đánh giá đối với cán bộ.

+ Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, xem xét, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín để xếp loại lại đối với cán bộ khi tập thể lãnh đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị được ủy quyền xếp loại cán bộ chưa chính xác.

+ Ban Thường vụ Huyện ủy thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cán bộ bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá cho cán bộ được đánh giá và cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Ban Tổ chức Huyện ủy hoàn chỉnh và lưu hồ sơ đánh giá cán bộ, bao gồm:

+ Bản tự kiểm điểm của cán bộ.

+ Văn bản gợi ý kiểm điểm cán bộ (nếu có)

+ Bản kê khai tài sản, thu nhập cuối năm.

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp trên trực tiếp.

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng hoặc tập thể lãnh đạo đồng cấp.

+ Bản nhận xét, đánh giá của cấp dưới trực tiếp (nếu có).

+ Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác và cấp ủy nơi cư trú.

+ Kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành (nếu có).

+ Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).

+ Biên bản hội nghị kiểm điểm, đánh giá.

2.4. Thời hạn đánh giá

- Mỗi nhiệm kỳ đánh giá tổng thể 1 lần đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý vào cuối năm thứ 4 của nhiệm kỳ.

- Hằng năm, thực hiện kiểm điểm, tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại theo 4 mức độ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ.

- Giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành.

2.5. Các mức xếp loại sau đánh giá cán bộ theo nhiệm kỳ

Xếp loại 4 mức như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có 04 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có từ 03 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có năm nào không hoàn thành nhiệm vụ.
- Hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 03 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- Không hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 02 năm trở lên không hoàn thành nhiệm vụ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch đánh giá đối với từng chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ công chức, viên chức theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị cấp mình.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Huyện ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy-HĐND-UBND,
- Các Cơ quan TMGV Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp,
- HĐND và UBND các xã, thị trấn,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Các đồng chí Huyện-ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Đinh Ngọc Hùng